|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 53/2024/QĐ-UBND | *Hà Giang, ngày 31 tháng 10 năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở,**

**công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước**

**thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang như sau**:

1. Đơn giá bồi thường:

a) Đơn giá bồi thường nhà, nhà ở: Chi tiết theo Phụ lục I đính kèm.

b) Đơn giá bồi thường công trình xây dựng: Chi tiết theo Phụ lục II đính kèm.

c) Thuyết minh đơn giá: Chi tiết theo Phụ lục III đính kèm.

2. Đơn giá bồi thường thiệt hại tại Quyết định này là căn cứ để lập, thẩm định, phê duyệt phương án, dự toán và thanh quyết toán kinh phí bồi thường cho các hộ gia đình và cá nhân bị thiệt hại tài sản gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

3. Hệ số điều chỉnh đơn giá đối với các huyện/thành phố:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Địa bàn** | **Hệ số**  **điều chỉnh** | **STT** | **Địa bàn** | **Hệ số**  **điều chỉnh** |
| 1 | Thành phố Hà Giang | 1 | 7 | Huyện Xín Mần | 1,086 |
| 2 | Huyện Bắc Mê | 1,086 | 8 | Huyện Quản Bạ | 1,076 |
| 3 | Huyện Vị Xuyên | 1,002 | 9 | Huyện Yên Minh | 1,105 |
| 4 | Huyện Bắc Quang | 1,008 | 10 | Huyện Đồng Văn | 1,126 |
| 5 | Huyện Quang Bình | 1,016 | 11 | Huyện Mèo Vạc | 1,152 |
| 6 | Huyện Hoàng Su Phì | 1,136 |  |  |  |

4. Điều chỉnh đơn giá: Khi có sự biến động tăng hoặc giảm về giá vật liệu, nhân công, máy thi công thì đơn giá trong bảng giá trên được điều chỉnh bằng hệ số tính theo chỉ số giá xây dựng công trình phần xây dựng theo công thức sau:

**Gt = G x Kt x Hs**

Trong đó:

- Gt: Là đơn giá tại thời điểm tính toán bồi thường.

- G: là đơn giá trong bảng giá.

- Kt: là hệ số điều chỉnh được tính như sau:

**Kt = Ct/C**

Trong đó:

+ Ct: là chỉ số giá phần xây dựng theo tháng hoặc quý tại thời điểm tính toán bồi thường.

+ C: là chỉ số giá phần xây dựng tại thời điểm tính toán đơn giá (tháng 8 năm 2024).

- Hs: là hệ số điều chỉnh đơn giá đối với các huyện/thành phố quy định tại Khoản 3 Điều 1.

**Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2024 và thay thế Quyết định số [16/2019/QĐ-UBND](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bat-dong-san/quyet-dinh-05-2017-qd-ubnd-don-gia-boi-thuong-thiet-hai-tai-san-dat-bi-thu-hoi-tuyen-quang-349051.aspx) ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành mức bồi thường thiệt hại về nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất và di chuyển mồ mả khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

2. Điều khoản chuyển tiếp:

a) Đối với những công trình, dự án đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và đang thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án đã phê duyệt trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo phương án đã phê duyệt.

b) Đối với công trình, dự án đã có quyết định thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo Quyết định này.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành trong tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:* - Như Điều 2;**  **- Văn phòng Chính phủ; - Các Bộ: Tài chính, Xây dựng,**  **TN&MT, NN&PTNT;**  **- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;**  **- Thường trực Tỉnh ủy; - Thường trực HĐND tỉnh; - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;** - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh; **- UBMT Tổ Quốc VN tỉnh Hà Giang;**  **- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; - Tòa án nhân dân tỉnh;**  **- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;**  **- Văn phòng HĐND tỉnh;**  **- Văn phòng UBND tỉnh;**  **- Sở Tư pháp;**  **- Báo Hà Giang, Đài PTTH tỉnh; - Cổng Thông tin điện tử tỉnh;**  **- VNPTioffice;  - Lưu VT, CVNCTH.** | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH**  *(Đã ký)*  **Nguyễn Văn Sơn** |